

Mỗi Ái Hữu Viết Một Lá Thư

Cái tên “Lá Thư Ái-Hữu Công-Chánh”, nói rõ hình-thức và nội-dung, không cần phải thảo-luận, bàn-cãi chi cả. Nghĩa là Lá thư mang tin-tức từng cá-nhân đến cho bạn bè. Nói đến Lá thư Công-chánh, tức là nói đến cái tình đồng-nghệp, tình ái-hữu Công-chánh với nhau, không câu-chấp, cái tình ấy chúng mình nên vun-đắp bồi-dưỡng, đừng để cho nó mai-một.

Người viết thư thông-báo những gì liên-hệ đến cá-nhân mình, và tâm-sự những suy-tư thắc-mắc. Viết thư không phải để làm văn-chương, hoặc để phô-trương khả-năng viết lách. Viết thư là nói lên những cảm-nghĩ, suy-tư, tin-tức đã xảy ra quanh mình trong một quãng thời-gian nào đó, không cần trau-chuốt, không cần dàn-bài, viết sao cho người đọc hiểu là được. Lời văn càng mộc-mạc, càng giản-dị càng tốt. Khi đọc thư thì người nhận thư mong được biết càng nhiều tin-tức của người viết càng thích-thú. Nếu viết thư mà chẳng thông-báo tin-tức gì của mình cả, thì có lẽ người đọc hơi thất-vọng. Bởi vậy, khi viết thư, thì càng viết nhiều điều liên-hệ đến cái “tôi” thì càng thoả-mãn được người đọc thư.

Ban Phụ-trách Lá thư đề-nghị mỗi AH viết một lá thư cho một người bạn, hay một nhóm bạn, kể rõ về tin-tức mình: từ sức-khỏe, gia-đình, con cái, công ăn việc làm, đời sống, chuyện vui chuyện buồn, may-mắn xui-xẻo, suy-tư, lo-âu Tất-cả những gì có thể viết ra giấy để bạn-hữu chia xẻ. Có thể viết một lá thư cho bạn ở VN hay nơi nào đó, có thể chụp một lá thư đã viết có nhiều tin-tức liên-quan đến mình. Mỗi Ái-hữu gửi cho Ban Phụ-trách một bản chụp. Rồi đăng hai ba trăm lá thư vào “Lá Thư AHCC” thì chúng ta làm được một thành-tích thông-tin lớn lao mà chưa có nhóm ái-hữu hay hội đoàn nào làm được. Bởi như cái tên là “Lá Thư” thì chúng ta quy-tụ được càng nhiều thư của AHCC càng tốt. Ban Phụ-trách yêu-cầu các AHCC khắp Năm Châu, gửi bản chụp thư của bạn-bè CC, để đăng lên anh em cùng đọc. (Nếu có đoạn nào không muốn đăng lên thì gạch bỏ) .

Sau đây là hai bức thư mẫu:

1. THƠ CỦA AH ĐOÀN MINH BÁ GỎI AH TRẦN BÁ QUYÊN :

Thủ-Đức ngày 6 tháng 10, 1996

Anh Quyên thân mến,

Tôi vừa được chị Diệp gọi cho biết tin anh đã nhận được thơ của tôi và không nghe đá động gì đến thơ của chỉ gởi anh trước thơ tôi (phe đáng mà).

Nghe nói nhóm Ái-hữu Công-Chánh có cả anh Tôn Thất Ngọ nữa. Việc này làm tôi nhớ lại chuyện cũ, nói ra hơi dài giòng một chút... . Tôi vào ESTP năm 1949 học Année Préparatoire, có học chung với các anh, Bữu Hiệp, Trần Sĩ Huân, Hoàng Ngọc Thân... . Anh Hiệp sau này làm PTCM Tòa Đô-chánh còn anh Huân, năm 1973 là Trưởng Khu Công-chánh Nha-Trang....

Một người bà con muốn cho tôi sang Pháp học 3 năm. Lúc đó tôi chưa có tú-tài nên mới đề-nghị với họ cho tôi được học 5 năm thì may ra mới nên thân, nếu không thì sẽ bị dở-dang. Anh dư hiểu, học trường CC có bourse, nếu ra khỏi trường khi chưa học xong thì phải hoàn trả tiền bourse lại cho chính-phủ, tôi tiền đâu có mà trả lại cho chính-phủ, chỉ còn tính cách phải cố-ý thi rớt mới “xù nợ” được. Kỳ thi lên lớp 1ère Secondaire

tôi liên-lạc lại với họ để được trường Pháp xác-nhận để tôi học 5 năm, nên sự học ở ESTP tôi chỉ học cầm chừng để trừ thi rớt. Vào cuối năm thi có kết-quả thì moyenne 11/20, tôi đâu có được lên lớp. Gặp lúc người nọ làm ăn thất-bại nên huỷ-bỏ chuyện đi Pháp của tôi. Đi Pháp đâu không thấy mà phải ở lại lớp hết một năm. Vào năm này thì anh Tôn Thất Ngọ (em ruột anh Tôn Thất Cảnh làm ở Phòng Kỹ-thuật Cục Công-Binh, khóa 12 SQTĐ) vào học. Cùng với anh Ngọ có các anh, Nguyễn Khắc Bình, Bùi Mạnh Cần, Nguyễn Thành Chí, Dương Thanh Đàm (đã mất), Lâm Văn Hóa, Lưu Thành Kiến, Đinh Văn Lợi, Trần Quang Mạnh, Bùi Viết Miêu, Nguyễn Xuân Mộng, Phan Thanh Nguyên (đã mất), Trương Như Nguyên, Nguyễn Văn Phác, Trần Văn Quy, Trần Ngọc Rym, Cao Tấn Tài (đã mất), Hoàng Đức Tài (đã mất), Nguyễn ngọc Tào, Lê Ngọc Thạch, Chu Xuân Thanh “dit Thọ”, Nguyễn Dư Thiên, Đào Ngọc Thọ, Trần Văn Trọng (nhạc-sĩ Anh-Việt), Nguyễn Sĩ Tuất, Nguyễn Văn Tui (đã mất), Nguyễn Hữu Ty

Học lên 1ère Secondaire một lượt với các anh, thì vào lúc có lệnh động viên gọi nhập ngũ. Đang học lớp vẽ kiến-trúc với KS “Đức Giò” thì một anh cảnh-sát vào lớp (trong khuôn-viên trường Pétrus Ký), cầm giấy gọi

nhập-ngũ. Tôi phải đầu-hàng vì không biết trốn đi đâu được, ai mà chứa. Cùng nhập-ngũ lúc đó có anh Trần Văn Minh sau này là Tư-lệnh Không quân chế-độ cũ, các anh Nguyễn Khắc Bình, Lưu Thành Kiến, Chu Xuân Thanh, Đào Ngọc Thọ, Trần Văn Trọng, và các bạn khác, cũng như tôi bắt-buộc phải bỏ học nhập-ngũ, và về sau đều trở thành sĩ-quan trong Quân-lực Việt-Nam Cộng-hòa. Các anh khác còn lại, nhất là các anh miền ngoài, ăn pension ở ngoài và đổi chỗ ở luôn, trốn tránh được, thành-thủ học lên luôn, và về sau trở thành chuyên-viên Công-chánh. Các anh lớp 2ème Secondaire đều lên Trường SQTB Thủ-đức và qua giai-đoạn 2 chuyển qua ngành Binh-chủng Công-binh chiến-đấu (Génie Combattant) lúc đó chưa có Công-thự Tạo-tác (Génie Bâtiment), bắt đầu lập ra từ năm 1954 (trong số này có anh Vũ Thành Lượng, Cục Trưởng Cục Công-binh). Anh Ngọ học lên luôn ra kỹ-sư rồi sang Pháp học Ponts et Chaussées. Trường-học của anh Vũ Ngọc Can chắc cũng như vậy. Sau này anh Ngọ làm GD Nha Thủy-nông (Hydraulique Agricole) rất dễ-thương, khi gặp lại anh Miêu “lẻ”, không hề quên bạn cũ cùng lớp trước kia. Khóa 1947 có anh Nguyễn Văn Hai (Huế), hồi vô Préparatoire đã có Bac lère rồi sau nhảy qua học ngành Toán-học, anh ta đậu luôn ngoài Certificat Propédeutique, Math Gén., còn lấy luôn Certificat de Calcul Différentiel et Intégral, làm việc ngoài Miền Trung với chức Hiệu-trưởng Trường Khải-Định, Huế (sau này là trường Quốc-Học). Kế đó anh đậu luôn Docteur ès-sciences Mathématiques rồi làm luôn Recteur d'Académie (Viện-trưởng Viện Đại-học). Còn một anh nữa, cũng học ESTP năm 1948, anh Bùi Hữu Tuấn, đang học thì bỏ học đi Pháp học Ponts et Chaussées rồi ra kỹ-sư luôn. Riêng phần tôi thì nhập ngũ tháng 10, 1951. Sau nhiều lần xin giải-ngũ mới được, và xuất ngũ vào tháng 8, 1955. Trở về dân-sự tôi xin vào học trở lại trường CC, bị quên hết, “mất trốn”, học không vô, trừ môn Analyse mà thôi. Nào đã được yên thân đâu, đầu năm 1961, hai lần bị kêu tái ngũ nhưng nhờ quen bạn cũ trong Nha Công-binh nên mới xin về đó, nếu không bị đi hành-quân, có lẽ nay cũng nằm dưới ba tấc đất, cỏ mọc xanh rì. Tôi xin giải ngũ cuối năm 1966 (sau 10 năm trong quân ngũ). Hôm nọ biến số phone cho anh vậy thôi, tôi lúc nào rảnh sẽ biên thư cho anh, bên anh thì giờ quý-báu lắm, tôi không muốn làm mất thì giờ của anh, dừng phone tốn tiền.

Nói thật với các anh, các anh ra ngoại-quốc mà còn nhớ đến anh em bên này vậy là quý lắm. Tôi cũng có đến gặp anh Trần Phước Thọ, hậu duệ của vua Trần Nhân Tôn, mới có 63 tuổi mà đầu tóc đã bạc trắng. Vợ

và hai đứa con của anh ta như hột sầu riêng, so với chị Diệp thật là hai thái-cực, giống như tài-tử Laurel-Hardy Mỹ vậy.

Thôi tôi có vài hàng thăm anh và gia-quyển an vui. Luôn thể nhấn dùm các bạn bên đó luôn luôn có job tốt, bền vững, sức-khỏe số 1.

Thân ái,

Lời BPT: AH Đ.M.Bá cuối cùng tốt-nghiệp khóa 1958. Anh em cùng khóa thoát ra khỏi VN rất đông.

* * *

2. THƠ CỦA AH TRẦN NGỌC MÍT GỬI CHO AH NGUYỄN ĐÌNH XOÀI

Anh Xoài thân mến,

Nhiều lần hẹn qua miền Đông thăm anh mà vẫn chưa đi được, cứ hứa “lèo” mãi. Tưởng thì nhân, nhưng rồi cũng tất-bật với những phiền-toái của cuộc sống, mà cứ cảm thấy chưa đủ thì giờ để làm chuyến “đông du”.

California đã bắt đầu vào mùa thu, trời lạnh lạnh, mấy tuần trước xem như nóng kỷ-lục, hơn 100 độ F. Nóng quá làm tôi phát bệnh luôn mấy hôm, dù dạo này sức-khỏe của tôi đã khá hơn mấy năm trước, nhờ tập thể-dục đều-đặn, chạy bộ mỗi ngày quanh cái sân sau vườn nhà, vừa chạy vừa nghe nhạc, có con chó nhỏ loăng-quăng chạy theo dù vướng chân nhưng cũng vui. Cái bệnh nhức xương giảm dần dần, cao máu cũng hạ xuống mà không cần thuốc thang chi cả. Mỗi buổi sáng tôi cũng để-dành 20 phút phát tay theo lối thái-cực-quyền, sáng nào dậy trễ không kịp tập, thì đến sở, tôi cũng đứng bên cạnh bàn giấy mà phát tay, không sợ chi cả. Kỳ hè vừa qua, tôi có đi lên miền Bắc thăm Lân và Dung, hai vợ chồng dạo này đã ổn-định và thấy mập-mạp trắng-trẻo hẳn ra. Mấy đứa con cũng đang vừa đi làm vừa đi học đại-học. Bà xã tôi thì xem như đã về hưu non, vì cơ-sở liên-hệ đến quốc-phòng bị đóng cửa, bây giờ đã lớn tuổi, thay nghề, đi xin việc cũng mệt lắm. Thôi thì để bà ở nhà hưởng nhân-nhã cho khỏe, vì một mình tôi đi làm cũng đủ cho gia-đình, mà nhà cửa thì cũng không còn là gánh nặng nữa. Bà xã tôi hàng tuần đi thư-viện mượn sách về đọc, tôi cũng đọc theo. Có nhiều loại sách VN mới viết cũng khá hay. Bà còn ghi tên học môn hội-họa tại trường gần nhà. Có hôm bà vẽ bức truyền thần cho tôi, mà tôi tưởng vẽ cái thằng cha nào đó, muốn phát ghen lên.. Cháu Hương, con gái đầu của tôi lấy chồng hai năm trước, nay gần có con đầu lòng. Vợ chồng chúng nó làm ăn cũng khá vất-vả mệt-nhọc, tôi cũng thường khuyên vợ chồng cháu rằng mục-tiêu của cuộc đời là đi

tìm hạnh-phúc, đừng vì ham làm tiền mà quên đời sống. Nhưng chúng nó còn trẻ, thấy làm được tiền mà ham, nên quên sống. Cháu Hùng con thứ của tôi, thì năm nay mới tốt-nghiệp kỹ-sư Công-Chánh, anh xem bên đó có nơi nào tuyển-dụng, thì xin cho chúng tôi biết, để cháu nạp đơn. Nếu không có việc gì thì cháu về ở chơi với chúng tôi một thời-gian cũng vui. Độ này công việc tại sở tôi cũng xuống lắm. Cả Công-ty hơn 300 kỹ-sư, nay chỉ còn có 70 mạng, cứ teo-tóp mãi, thế mà báo-cáo kinh-tế của toàn quốc lại có vẻ lạc-quan mới lạ chút. Nếu Công-ty kiếm không ra khế-uớc mới, thì chừng năm tháng nữa thì tôi cũng về “đuổi gà cho vợ”. Mà làm chi có gà ở xứ này mà đuổi? Biết đâu nhờ đó mà có dịp về hưu luôn, về hưu khi còn chút khỏe mạnh, chút chần-chờ mãi, khi đã hết sức-khỏe rồi, thì về hưu cũng không đi chơi đâu được, ở nhà mãi cũng chán. Có ông bạn VN gần nhà hẹn tôi khi về hưu, hai gia-đình rủ nhau thuê cái “xe nhà” (recreation vehicle) rủ nhau đi vòng khắp Mỹ, Canada vài ba tháng, đem theo một mớ sách, một bàn cờ, một bộ bài. Cứ nơi nào có cảnh đẹp, thì dừng lại, ngắm cảnh chụp hình ở chơi vài hôm. Nơi nào có món ngon lạ, thì ghé lại thưởng-thức, vui chơi. Cách ba tháng trước, nửa đêm đang ngủ thì nghe còi xe chữa lửa hú inh-ỏi, thì ra nhà cụ già cách tôi mấy căn phát hỏa, có lẽ ông cụ hút thuốc ngủ quên, cháy mất nửa căn, làm cả xóm một phen hú vía. Cũng may, cháy nhà thì được bảo-hiểm bồi-thường, nhưng phiền-toái rắc-rối lắm. Hai tháng trước bà xã tôi về VN thăm anh chị em ngoài Bắc. Bốn mươi hai năm anh chị em mới gặp lại nhau, khóc không biết mấy là vừa. Cũng may-mắn, chiến-tranh dài như thế mà còn nhau. Chỉ có ba đứa cháu đã chết khi vào Nam đánh nhau hồi trước 75. Thiệt khổ, thằng con trai đầu của anh tôi cũng hy-sinh trên Cao-nguyên để bảo-vệ miền Nam sống còn lâu dài. Tội cho chúng nó. Phía nào cũng thiệt-thòi cả. Rồi cả nước thụt hậu, nghèo đói, chết chóc triền-miên. Tôi cũng muốn về thăm quê-hương một chuyến, nhưng chưa yên-tâm, và thấy trong lòng còn nhiều điều nợ nần ray-rứt với những bạn bè, bà con đã chết trên con đường đi tìm tự-do. Đầu tháng sáu vừa qua, có cuộc họp mặt Ái-hữu Công-Chánh, tôi tham-dự và gặp một số bạn bè, anh em cũ mới, hàn-huyên vui-vẻ, nhiều người có hỏi thăm anh và tôi có cho biết đủ tình-hình sức-khỏe, gia-đình và các cháu con anh. Lâu lâu có họp mặt, anh em gặp nhau cũng vui, là có dịp để thăm nhau, thấy nhau, chứ ai mà có nhiều thì giờ đi thăm ai đâu. Lá-thư AHCC kỳ này không thấy có bài viết của anh, mỗi khi đọc bài anh viết, tôi thấy thích thú như mình gặp lại chính bạn.

Chúc anh chị và gia-đình được khỏe mạnh, an lành, hạnh-phúc và gặp nhiều may-mắn.

Giới thiệu sách hay

Theo đề nghị của AH Trương Đình Huân và một số AH khác, LTAHCC sẽ giới thiệu đến các AH một số sách hay, mà các AH khác đã đọc và muốn chia sẻ cùng bạn bè. Vây, khi các AH đọc được một cuốn sách hay, thì xin vài giòng giới thiệu cho lá thư AHCC để anh em tìm đọc. Đỡ tốn công đọc các sách dở. BPT xin giới thiệu các cuốn sách sau đây:

Sách trước 1975:

1. Hương Rừng Cà Mau. Tác giả Sơn Nam. Truyện ngắn rất hay viết về Miền Nam Việt Nam thời mới khai phá.
2. Vang Bóng Một Thời. Tác giả Nguyễn Tuân. Truyện ngắn, văn chương tuyệt hay, chuyện lý thú. Viết về một thời cũ trước 1930.

Sách sau 1975:

3. Thằng Người Có Đuôi. Tác giả Thế Giang. Truyện ngắn. Viết về đời sống miền Bắc trước và sau 1975. Đọc thấm thía. Thương cho đồng bào miền Bắc dưới chế độ CS.
4. Sống và Chết tại Thượng Hải. Tác giả là một nữ sĩ. Viết về những năm tháng tù đầy của bà dưới chế độ CS, thời vệ binh đỏ. Đáng đọc để hiểu thêm những khủng khiếp mà con người gieo cho con người, và lòng can đảm của một bậc nữ lưu.
5. Bí Mật Cuộc Đời Mao Trạch Đông. Tác giả Lý Phục Huy, y sĩ riêng của Mao. Đọc để thấy ghê tởm CS, để thấy bỉ ổi, hèn hạ của những kẻ theo CS.

Sách ngoại quốc:

6. Men are from Mars, Women are from Venus, tác giả John Gray. Sách viết về tâm lý đàn ông đàn bà. Đọc để giữ gìn hạnh phúc gia đình, để vợ chồng thông cảm, hiểu biết nhau hơn.

Xin các AH khắp năm châu giới thiệu thêm. Đây là đoạn khởi đầu của mục giới thiệu sách hay. AH nào đọc được sách kỹ thuật hay, xin giới thiệu luôn.